

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TẠI ĐÀ NẴNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **88/2017/HC-PT**

Ngày: 04/7/2017

V/v: Yêu cầu thực hiện hành vi
hành chính.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Minh Tuấn**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Tiến**

Ông **Lê Tự**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thành An**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:* Ông **Đoàn Ngọc Thanh** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Vào ngày 04 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 66/2017/TLPT-HC ngày 06/02/2017 về việc “*Yêu cầu thực hiện hành vi hành chính*”. Do bản án hành chính sơ thẩm số 11/2016/HC-ST ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 66B/2017/QĐXXPT-HC ngày 09 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông **Nguyễn Như K**, sinh năm 1960; có mặt.

Trú tại: Tổ 07, QL 14, phường N, huyện G, tỉnh Đắk Nông.

2. Người bị kiện: **Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.**

Địa chỉ trụ sở: Số 24 đường T, TP. Đà Nẵng.

Đại diện theo ủy quyền của chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng: Ông **Nguyễn**

Ngọc T - Phó chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng, theo giấy ủy quyền số 3835/UQ-UBND ngày 25/5/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng. Ông T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông **Nguyễn Như T1**, sinh năm 1930; vắng mặt.

Trú tại: 63 đường H, phường XX, quận T, TP. Hồ Chí Minh.

3.2. Ông **Nguyễn Như H**, sinh năm 1956; có mặt.

Trú tại: 63 đường H, phường XX, quận T, TP. Hồ Chí Minh.

- *Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Như T1 và ông Nguyễn Như H:* Ông **Phạm Ngọc H1**, sinh năm 1954, trú tại: 102 Lô 11, Cư xá T, phường XX, quận B, TP. Hồ Chí Minh; có mặt.

3.3. Ông **Nguyễn Như V(Vi)**, sinh năm 1959. Định cư ở nước ngoài không rõ địa chỉ; vắng mặt.

3.4. **Nguyễn Như A**, sinh năm 1966. Định cư ở nước ngoài không rõ địa chỉ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Người khởi kiện ông Nguyễn Như K trình bày tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm như sau:*

Ông khiếu nại quyết định số 9791/QĐ-UBND ngày 23/12/1999, Quyết định số 3371/QĐ-UB ngày 21/4/2000 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng lên Bộ Xây dựng. Ngày 04/4/2014, Bộ Xây dựng ra Quyết định số 304/QĐ-BXD với nội dung: Tại Điều 2 của quyết định ghi rõ “UBND thành phố Đà Nẵng hoàn thiện thủ tục pháp lý xác lập sở hữu nhà nước đối với toàn bộ nhà đất 340 Đường O” cho gia đình ông nhưng trước đó vào ngày 11/01/2012 khi ông đang khiếu nại 02 quyết định trên thì UBND thành phố Đà Nẵng đã bán căn nhà cho Công ty cổ phần TMDV Đà Nẵng với hình thức ghép chung với nhà kề bên (diện tích nhà ông là 232,50m²), tổng diện tích hóa giá là 417,6m² trong khi gia đình ông (cháu Nguyễn Chí Dũng) vẫn đang sử dụng để ở 101,08m², phía sau có số nhà 15/5 đường Đào Duy Từ, thành phố Đà Nẵng bán hóa giá lần thứ nhất 11.718.000.000 đồng và trong vòng một tuần lễ sau vào ngày 18/01/2012 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Quang Trí và Nguyễn Anh Dũng với giá 13.957.000.000 đồng, hiện nay đang chuyển nhượng cho chủ thể thứ ba đập phá xây dựng lại nhưng ông không biết là ai. UBND trưng mua nhà của gia đình ông vào năm 1978 với lý do là tư sản thương nghiệp là không đúng vì gia

đình ông chỉ có 01 căn nhà duy nhất, chấp hành chủ trương chính sách của nhà nước mẹ ông xin bán nhà cho nhà nước theo giá thỏa thuận để làm vốn sản xuất đi kinh tế mới làm ăn, việc trưng mua này không trả tiền và đến năm 2000 mới ra Quyết định 3371 trả tiền với giá từ năm 1979. Do đó, ông không đồng ý việc cháu Nguyễn Chí Dũng và vợ là Nguyễn Thị H3 giao nhà của gia đình ông cho UBND thành phố Đà Nẵng việc này gia đình ông không biết. Căn cứ vào khoản 1 Điều 6 Nghị quyết 755 ông yêu cầu Chủ tịch UBND Thành phố Đà Nẵng thực hiện hành vi hành chính đúng theo Quyết định của Bộ Xây dựng, thanh toán tiền trưng mua nhà đất và bồi thường cho gia đình ông số tiền lãi suất quá hạn từ ngày 04/4/2014 cho đến ngày thanh toán tiền cho gia đình ông.

** Người bị kiện trình bày tại Công văn số 6755/UBND-NC ngày 09/8/2016:*

Ngôi nhà số 340 (288, 250 cũ) Đường O, phường V, quận T, TP. Đà Nẵng là tài sản do bà Trần Thị H2 mua lại của vợ chồng ông Nguyễn Bưởi và bà Hoàng Thị Hải. Văn tự mua bán lập ngày 18/3/1966 được khu trưởng khu phố Thạc Gián (chế độ cũ) xác nhận và đã trước bạ sang tên cải nghiệp. Cấu trúc: Nhà 2 tầng, mái ngói + đúc, tường xây, nền gạch hoa + xi măng. Diện tích sử dụng: 232,50 m².

Ngày 31/3/1978, bà H2 có đơn xin giao toàn bộ ngôi nhà 250 Đường O, Đà Nẵng cho Nhà nước trực tiếp quản lý trong đợt cải tạo thương nghiệp tư bản tư doanh với hình thức bán cho Nhà nước để đi sản xuất tại vùng kinh tế mới huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp. Tuy nhiên tại thời điểm này, đang thực hiện chính sách cải tạo Xã hội chủ nghĩa thương nghiệp tư bản tư doanh nên thủ tục mua bán nhà 250 Đường O, Đà Nẵng không thực hiện được.

Ngày 13/4/1978, UBND tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng có Quyết định số 240/019- UB “*V/v tiếp nhận và quản lý nhà số 250 Đường O*” của bà Trần Thị H2 giao cho Nhà nước quản lý sử dụng bằng hình thức bán cho Nhà nước và thanh toán lại theo chính sách quy định.

Ngày 26/7/1979, UBND tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng có Quyết định số 1326/QĐ-UB về việc trưng mua và mua lại nhà của tư sản thương nghiệp trong toàn tỉnh, trong đó có nhà 250 Đường O của bà H2, với số tiền trưng mua là 16.382,12 đồng.

Ngày 23/12/1999, Chủ tịch UBND thành phố đã có Quyết định số 9791/QĐ-UB “*Về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị H2 xin lại nhà số 288 (250 cũ) Đường O, phường V, quận T, TP Đà Nẵng*”. Theo đó, không chấp nhận đơn của bà Trần Thị H2 xin lại nhà số 288 (250 cũ) Đường O, Đà Nẵng; Giao sở Tài chính -

Vật giá chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xác định cụ thể số tiền trưng mua và mua lại ngôi nhà và quy ra giá trị hiện nay để báo cáo đề xuất UBND thành phố xem xét giải quyết trả lại tiền trưng mua và mua lại ngôi nhà nói trên cho hộ bà Trần Thị H2.

Ngày 21/4/2000, Chủ tịch UBND TP. Đà Nẵng có Quyết định số 3371/QĐ-UB về việc chi trả tiền trưng mua ngôi nhà số 288 Đường O cho bà Trần Thị H2 và ông Nguyễn Như T1 với số tiền là 95.876.000 đồng.

Không đồng ý với số tiền trưng mua tại Quyết định nêu trên, bà H2 đã có đơn khiếu nại đòi lại nhà. UBND TP. Đà Nẵng đã trả lời đơn khiếu nại tại Công văn số 1419/UB-VP ngày 20/6/2000, trong đó khẳng định Quyết định 9791/QĐ-UB ngày 23/12/1999 và Quyết định 3371/QĐ-UB ngày 21/4/2000 của Chủ tịch UBND thành phố là hoàn toàn phù hợp.

Nhưng do gia đình bà H2 không thống nhất nhận tiền nên số tiền này được gửi vào Ngân hàng thương mại Quốc doanh (theo Công văn số 3166/UB-VP ngày 25/12/2000 của Văn phòng UBND thành phố về việc xử lý khoản tiền trưng mua của bà Trần Thị H2), số tiền trưng mua nhà của bà Trần Thị H2 đang gửi tiết kiệm lại Ngân hàng Eximbank chi nhánh tại Đà Nẵng với số dư tính đến tháng 6/2016 là: 225.945.000đ. Như vậy, UBND thành phố đã thanh toán tiền trưng mua thông qua gửi Ngân hàng, trước khi Nghị quyết số 755/2015/NQ-UBTVQ11 có hiệu lực.

Căn cứ chủ trương chính sách nhà nước, việc trưng mua ngôi nhà 340 Đường O theo Quyết định số 1326/QĐ-UB ngày 27/6/1979 của UBND tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng và Quyết định số 3371/QĐ-UB ngày 21/4/2000 của Chủ tịch UBND thành phố về việc trả tiền trưng mua ngôi nhà số 288 Đường O cho bà Trần Thị H2 và ông Nguyễn Như T1 với số tiền là 95.876.000đ là đúng pháp luật.

Ngày 04/4/2014, Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 304/QĐ-BXD về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Như K. Trong đó Bộ Xây dựng đề nghị UBND thành phố Đà Nẵng thanh toán số tiền, trưng mua nhà 340 Đường O theo khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 755/2005/NQ-UBTVQH11 với nội dung: *“Trường hợp khi trưng mua Nhà nước chưa thanh toán tiền thì Nhà nước thực hiện định giá để thanh toán. Số tiền thanh toán được xác định trên cơ sở diện tích nhà lúc trưng mua và giá nhà ở xây dựng mới của nhà ở cấp 2, nếu nhà trưng mua là biệt thự thì áp dụng giá xây dựng mới của biệt thự hạng 2 do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành tại thời điểm thanh toán”* và Biên bản làm việc giữa Thanh tra Bộ Xây dựng với UBND TP. Đà Nẵng ngày 17/9/2014 đã thống nhất kết luận: UBND TP. Đà Nẵng tiếp tục thực

hiện theo Quyết định của Bộ Xây dựng và thanh toán tiền trung mua cho bà Trần Thị H2 theo quy định tại Thông tư số 03 của Bộ Xây dựng.

Nội dung điểm a khoản 2 Thông tư số 03/2007/TT-BXD ngày 22/5/2007 hướng dẫn bổ sung việc thực hiện Nghị định số 127/2005/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 23/2003/QH11 của Quốc hội và Nghị quyết số 755/2005/NQ-UBTVQH quy định việc giải quyết đối với một số trường hợp cụ thể về nhà đất, trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhà đất và chính sách cải tạo XHCN trước ngày 01/7/1991. Thủ tục giải quyết nhà đất mà Nhà nước đã có quyết định trung mua được thực hiện như sau: *Trường hợp đã có quyết định trung mua và Nhà nước đã thanh toán tiền (bao gồm cả trường hợp chủ sở hữu đã nhận tiền hoặc không nhận tiền và số tiền đó đã được gửi vào Ngân hàng). Đối với những trường hợp đã gửi tiền trung mua vào ngân hàng thì ngân hàng đã nhận tiền gửi có trách nhiệm thanh toán cả gốc và lãi theo quy định về lãi suất không kỳ hạn cho chủ sở hữu hoặc người thừa kế hợp pháp của họ.*

Đối với trường hợp trung mua nhà 340 Đường O, UBND thành phố Đà Nẵng đã thực hiện chi trả tiền cho gia đình ông Nguyễn Như K từ năm 2000 thông qua tiền gửi Ngân hàng, trước khi Nghị quyết số 755/2005/NQ-UBTVQH11 có hiệu lực thi hành. Do vậy số tiền trung mua đối với ngôi nhà 340 Đường O, Đà Nẵng tính đến tháng 6/2016 (kể cả lãi suất ngân hàng) là 225.945.000đ đề nghị gia đình ông Nguyễn Như K liên hệ Sở Xây dựng để làm thủ tục nhận số tiền nêu trên.

** Người đại diện cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông Nguyễn Như H và Nguyễn Như T1) là ông Phạm Ngọc H1 trình bày tại hồ sơ vụ án:*

Nhà số 340 đường Đường O, TP. Đà Nẵng nguyên thuộc sở hữu của ông Nguyễn Như T1 và bà Trần Thị H2. Nhà này để ở chứ không kinh doanh.

Trước năm 1975 cho đến nay ông Nguyễn Như T1 và bà Trần Thị H2 (đã chết) là chủ sở hữu căn nhà số 158 đường K, Thành phố Đà Nẵng và nay là số 340 đường Đường O, TP. Đà Nẵng, diện tích đất xây dựng là 232,50m² (4,65m x 50m).

Căn nhà này vào năm 1978, gia đình ông Nguyễn Như T1 và bà Trần Thị H2 cho Ban Cải tạo Công thương nghiệp Đà Nẵng mượn phần mặt tiền để làm Văn phòng Ban chỉ đạo Công thương nghiệp và phần còn lại phía sau ông Nguyễn Như T1 và bà Trần Thị H2 cho người cháu là Nguyễn Thị H3 ở trong nhà để đi vào Nam lập nghiệp.

Sau năm 1980, Ban chỉ đạo Công thương nghiệp tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng giải thể trả lại nhà cho dân. Tuy nhiên do lúc này gia đình ông Nguyễn Như T1 và bà Trần Thị H2 ở vùng kinh tế mới tỉnh Đồng Tháp rất xa nên không được biết tin, vì vậy phần phía trước nhà (Cho Ban cải tạo Công thương nghiệp mượn) đã được thành phố Đà Nẵng bố trí cho Công ty Bách Hóa Đà Nẵng thuê sử dụng kinh doanh, đồng thời sau đó đề nghị trưng mua do vắng chủ.

Ngày 26/7/1979, UBND tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng có Quyết định số 1326/QĐ-UB trưng mua và mua lại nhà của tư sản thương nghiệp trong toàn tỉnh, trong đó có nhà đất số 340 Đường O. Ngày 20/12/1979, Hội đồng phân cấp định giá tỉnh có Thông báo số 16/ĐG/NĐ xác định số tiền trưng mua nhà số 340 Đường O và đề nghị Công ty Bách Hóa vải sợi Quảng Nam – Đà Nẵng (đơn vị được bố trí sử dụng nhà) có trách nhiệm thanh toán tiền trưng mua cho bà Trần Thị H2. Tuy nhiên, Công ty Bách Hóa vải sợi Quảng Nam – Đà Nẵng không thanh toán tiền trưng mua này và sau đó nhà đất trên được bố trí qua nhiều đơn vị sử dụng.

Sau đó bà Trần Thị H2 có nhiều đơn khiếu nại đòi lại nhà đất số 340 Đường O. Ngày 23/12/1999, UBND TP Đà Nẵng ban hành Quyết định số 9791/QĐ-UB với nội dung: Bác đơn của bà Trần Thị H2 xin lại nhà đất tại 340 Đường O; giao các cơ quan chuyên môn xác định tiền trưng mua để trả cho gia đình bà Trần Thị H2.

Ngày 21/4/2000, UBND thành phố ban hành tiếp Quyết định số 3371/QĐ-UB chi trả tiền trưng mua nhà đất số 340 Đường O là 95.876.000đ cho bà Trần Thị H2 và thông báo cho gia đình bà H2 biết để đến nhận khoản tiền trên. Tuy nhiên, gia đình bà Trần Thị H2 không chấp nhận các quyết định trên và tiếp tục khiếu nại. Sau khi bà Trần Thị H2 qua đời, ông Nguyễn Như K tiếp tục khiếu nại.

Sự việc khiếu nại trên kéo dài đến năm 2014 Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 304/QĐ-BXD ngày 04/4/2014 về việc giải quyết khiếu nại trong đó xác định: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị quyết số 755/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02/4/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về việc giải quyết đối với một số trường hợp cụ thể về nhà đất trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 01/7/1991 thì việc ông Nguyễn Như K khiếu nại xin xem xét lại giá tiền trưng mua là có cơ sở giải quyết.

Tại một vụ kiện hành chính do Tòa án nhân dân Thành phố Đà Nẵng thụ lý số 04/2015/TLST-HC ngày 01/10/2015, sau khi Tòa án nhân dân Thành phố Đà Nẵng

trao đổi với Bộ Xây dựng, Bộ Xây dựng đã có văn bản số 3044/BXD-TTr ngày 28/12/2015 trả lời giải thích rõ vụ việc này như sau:

Nhà nước đã có quyết định trưng mua nhà đất số 340 Đường O từ năm 1979 (với số tiền 16.832,12 đồng), nhưng cơ quan được giao trách nhiệm thanh toán tiền đã không thực hiện việc thanh toán cho nguyên chủ sở hữu nhà là bà Trần Thị H2 (mẹ ông K) và cũng không gửi số tiền này vào ngân hàng.

Tại thời điểm UBND TP. Đà Nẵng ban hành quyết định giải quyết khiếu nại của bà H2 (năm 1999) thì nhà nước chưa có chính sách quy định việc giải quyết đối với diện tích nhà đất mà Nhà nước đã có quyết định trưng mua nhưng chưa thanh toán tiền như trường hợp nhà 340 Đường O nói trên, vì vậy việc UBND thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tính toán, quy đổi số tiền trưng mua nhà năm 1979 để thanh toán cho bà H2 là không có cơ sở pháp luật. Thực tế thì quyết định giải quyết của UBND TP. Đà Nẵng chưa thực hiện được nên số tiền sau khi quy đổi (95.876.000đ) đã được gửi vào ngân hàng năm 2000.

Ngày 02/4/2005, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 755/2005/NQ-UBTVQH11 trong đó có quy định giải quyết đối với diện tích nhà đất đã có quyết định trưng mua nhưng chưa thanh toán tiền. Theo quy định tại khoản 2 Điều 15 của Nghị quyết 755 thì trường hợp nhà đất số 340 Đường O thuộc diện được giải quyết lại theo quy định của Nghị quyết này. Vì vậy việc Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 304/QĐ-BXD ngày 04/4/2014, trong đó căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị quyết 755 để giải quyết việc thanh toán tiền trưng mua nhà 340 Đường O cho gia đình bà H2 là có cơ sở pháp luật.

Như vậy quyết định nói trên của Bộ Xây dựng, việc xác định giá tiền trưng mua nhà 340 Đường O để thanh toán cho gia đình bà H2 sẽ được thực hiện theo quy định, tại khoản 1 Điều 6 của Nghị quyết 755; Điều 6 Nghị định 127/2005/NĐ-CP ngày 10/10/2005 của Chính phủ; khoản 1 Thông tư 03/2007/TT-BXD ngày 22/5/2007 của Bộ Xây dựng. Theo đó thì *“Trường hợp khi trưng mua Nhà nước chưa thanh toán tiền thì Nhà nước thực hiện định giá để thanh toán. Số tiền thanh toán được xác định trên cơ sở diện tích nhà lúc trưng mua và giá nhà ở xây dựng mới của nhà ở cấp 2 do UBND cấp tỉnh ban hành tại thời điểm thanh toán”*.

Sau đó Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng đã có văn bản số 637/SXD-QLN ngày 22/01/2016 thu hồi lại Công văn số 2277/SXD-QLN ngày 06/5/2014 V/v thanh toán tiền trưng mua đối với nhà đất 340 Đường O, Đà Nẵng và Công văn số 1991/SXD-QLN V/v trả lời công dân của Sở Xây dựng. Riêng việc thanh toán tiền

trung mua theo đúng Điều 2 Quyết định 304/QĐ-BXD ngày 04/4/2014 và Công văn số 3044/BXD-TTr ngày 28/12/2015 của Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng sẽ báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của UBND thành phố Đà Nẵng.

Như vậy cho đến hôm nay, sự việc đòi lại nhà của gia đình bà Trần Thị H2, trải qua đòi mẹ cho đến đòi con là ông Nguyễn Như K vẫn chưa được giải quyết rốt ráo. Bộ Xây dựng đã có Quyết định số 304/QĐ-BXD ngày 04/4/2014 là quyết định cuối cùng vẫn chưa được UBND TP Đà Nẵng thi hành.

Sở Xây dựng TP. Đà Nẵng viện dẫn nhiều lý do không có cơ sở để từ chối thi hành Quyết định số 304/QĐ-BXD gây thiệt hại cho gia đình ông T1, bà H2. Lý do của Sở Xây dựng viện dẫn là không còn thích hợp khi Bộ Xây dựng có văn bản số 3044/BXD-TTr ngày 28/12/2015 giải thích rõ việc thực hiện Quyết định số 304/QĐ-BXD.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 11/2016/HC-ST ngày 23/12/2016, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng quyết định:

Căn cứ Điều 157, Điều 158, Điều 193, Điều 196 và Điều 206 Luật tổ tụng Hành chính; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Như K về việc yêu cầu Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng thực hiện hành vi hành chính theo Quyết định số 304/QĐ-BXD ngày 04/4/2014 của Bộ Xây dựng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/01/2017, người khởi kiện ông Nguyễn Như K có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Với nội dung: Yêu cầu Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ra quyết định thanh toán tiền trung mua nhà đất và phải bồi thường theo lãi quá hạn của Ngân hàng do chậm thanh toán tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm người kháng cáo ông Nguyễn Như K vẫn giữ yêu cầu kháng cáo, và đề nghị Tòa án buộc UBND thành phố Đà Nẵng phải thanh toán tiền đất ở theo Quyết định số 304/QĐ-BXD ngày 04/4/2014 của Bộ Xây dựng và tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán tiền nhà đất, vì cho đến nay UBND thành phố vẫn chưa thanh toán tiền cho gia đình Ông; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn Như T1 và Nguyễn Như H thông nhất trình bày ông K.

Đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ông Nguyễn Ngọc T trình bày tại văn bản đề nghị xử vắng mặt số 3836/UBND-NC ngày

25/5/2017 có nội dung: Ngày 16/12/2016 UBND thành phố ban hành Quyết định số 8673/QĐ-UBND là phù hợp và đúng quy định. Do vậy, việc ông T1 có đơn đề nghị xem xét và thanh toán tiền nhà, đất 340 Đường O, Đà Nẵng bao gồm giá trị quyền sử dụng đất và tài sản trên đất theo giá thị trường hiện nay là không có cơ sở để giải quyết. Hiện nay, Công ty Quản lý nhà Đà Nẵng đã liên hệ với gia đình ông Nguyễn Như T1 và các con của ông T1, bà H2 để làm thủ tục nhận số tiền trung mua trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Tòa án cấp phúc thẩm đã chấp hành đúng Luật tố tụng hành chính trong giai đoạn thụ lý, và xét xử; những người tham gia tố tụng hành chính chấp hành đúng quy định của Luật tố tụng hành chính. Về nội dung: Theo quyết định 304/QĐ-BXD ngày 4/4/2014 của Bộ trưởng Bộ xây dựng thì UBND thành phố Đà Nẵng phải thực hiện việc thanh toán tiền nhà đất cho gia đình ông Nguyễn Như K, tuy nhiên khi giải quyết vụ án tòa án sơ thẩm đã không đưa UBND thành phố vào tham gia tố tụng, do vậy vụ án không thể giải quyết được; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 241 Luật tố tụng hành chính xử hủy toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng giải quyết lại theo trình tự sơ thẩm.

Sau khi nghe người kháng cáo trình bày nội dung kháng cáo, ý kiến của các bên liên quan đến nội dung kháng cáo và tranh luận tại phiên tòa; Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Như K khởi kiện yêu cầu Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng thực hiện Quyết định đã có hiệu lực pháp luật số 304/QĐ-BXD ngày 4/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Như K, trú tại QL14, tổ 7, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông (viết tắt Quyết định 304); tại Điều 2 của Quyết định 304 ghi: *“Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng hoàn thiện thủ tục pháp lý xác lập sở hữu Nhà nước đối với toàn bộ nhà đất tại số 340 Đường O, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng, đồng thời căn cứ Khoản 1, Điều 6, Nghị quyết số 755/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02/4/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội để thanh toán tiền trung mua nhà đất số 340 Đường O, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng cho gia đình ông Nguyễn Như K. Những tổ chức và cá nhân đang sử dụng nhà đất nói trên phải thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đang sử dụng đất thuộc sở hữu nhà nước”*. Tại khoản 1 Điều 6, Nghị quyết số 755/2005/NQ-

UBTVQH11 ngày 2/4/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định: *“Trường hợp khi trung mua Nhà nước chưa thanh toán tiền thì Nhà nước thực hiện định giá để thanh toán. Số tiền thanh toán được xác định trên cơ sở diện tích nhà lúc trung mua và giá nhà ở xây dựng mới của nhà ở cấp 2, ... do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành tại thời điểm thanh toán...”*. Như vậy, việc thanh toán tiền trung mua nhà đất số 340 Đường O cho gia đình ông K được xác định trên cơ sở diện tích nhà lúc trung mua và giá nhà ở cấp II do UBND thành phố Đà Nẵng ban hành tại thời điểm thanh toán. Khi giải quyết vụ án tòa án sơ thẩm không đưa UBND thành phố Đà Nẵng vào tham gia tố tụng để xem xét giải quyết theo quy định tại Điều 2 của Quyết định 304 là thiếu sót và vi phạm thủ tục tố tụng quy định tại khoản 10 Điều 3 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

[2] Bản án sơ thẩm nhận định: Ngày 16/12/2016, UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành Quyết định số 8673/QĐ-UBND như vậy, Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng đã thực hiện hành vi hành chính về việc thực hiện quyết định 304, nên đối tượng khởi kiện vụ án hành chính không còn, từ đó bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là không đúng. Vì, Quyết định số 8673/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng mới ban hành đơn giá xây dựng mới nhà ở cấp II để làm cơ sở thanh toán tiền trung mua nhà; trong khi yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là thực hiện Quyết định số 304/QĐ-BXD ngày 4/4/2014 của Bộ trưởng Bộ xây dựng, trong đó tại Điều 2 của quyết định yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng thanh toán tiền trung mua nhà đất cho gia đình ông Nguyễn Như K: *“UBND thành phố Đà Nẵng ...thanh toán tiền trung mua nhà đất số 340 Đường O ...cho gia đình ông Nguyễn Như K..”*.

[3] Đại diện cho Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng trình bày tại văn bản số 3836/UBND-NC ngày 25/5/2017: *“ngày 16/12/2016 UBND thành phố ban hành Quyết định số 8673/QĐ-UBND là phù hợp và đúng quy định... Hiện nay, Công ty Quản lý nhà Đà Nẵng đã liên hệ với gia đình ông Nguyễn Như T1 và các con của ông T1, bà H2 để làm thủ tục nhận số tiền trung mua trên”*. Tuy nhiên, tại phiên tòa người khởi kiện ông K cho rằng đến nay (ngày 4/7/2017) gia đình Ông vẫn chưa nhận được tiền thanh toán trung mua nhà theo quy định tại Điều 2 của Quyết định số 304/QĐ-BXD ngày 04/4/2014 của Bộ xây dựng; lẽ ra, cần chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Như K sửa án sơ thẩm, buộc UBND thành phố Đà Nẵng phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền trung mua nhà theo đúng quy định tại Điều 2 của Quyết định 304. Tuy nhiên, do UBND thành phố Đà Nẵng chưa tham gia tố tụng ở giai

đoạn xét xử sơ thẩm do vậy, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, căn cứ khoản 3 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính hủy toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm, giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Ông Nguyễn Như K không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Hoàn trả cho ông K tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 10 Điều 3 và khoản 3 Điều 241 Bộ luật tố tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Hủy bản án hành chính sơ thẩm số:11/2016/HC-ST ngày 23/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử khiếu kiện hành chính: “*Yêu cầu thực hiện hành vi hành chính*” giữa người khởi kiện: Ông Nguyễn Như K với người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng để xét xử lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Nguyễn Như K không phải chịu. Hoàn trả cho ông Nguyễn Như K số tiền là: 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí ông K đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 000979 ngày 18/01/2017 và số 000980 ngày 19/01/2017 của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Cục Thi hành án DS TP. Đà Nẵng;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ, VT, Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Minh Tuấn